

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA  
Số: 282/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
TP.Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 367/2023/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trịnh NT - sinh năm 1989

Địa chỉ: Lô 01, MBQH 1168, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Đỗ TB - sinh năm 1994

Địa chỉ: Lô 01, MBQH 1168, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 7 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Trịnh NT và chị Đỗ TB đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trịnh NT và chị Đỗ TB có 02 con chung là Trịnh DA - sinh ngày 14/5/2015 và Trịnh ĐA - sinh ngày 03/3/2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận, giao cả 02 cháu Anh và An cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Bình không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Trịnh NT và chị Đỗ TB không yêu

cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trịnh NT và chị Đỗ TB thỏa thuận, chị Bình chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh NT và chị Đỗ TB.

Về con chung: Công nhận cháu Trịnh DA - sinh ngày 14/5/2015 và Trịnh ĐA - sinh ngày 03/3/2018 là con chung của anh Tuấn, chị Bình. Giao cả 02 cháu Anh và An cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng, chị Bình không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Bình có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh Trịnh NT và chị Đỗ TB không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ TB phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Bình đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003163, ngày 29/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Bình đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND phường ĐH, TPTH;
- UBND phường Ngọc Trạo, TPTH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Đỗ Xuân Hùng**